

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BÔI
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HNGĐ-ST
Ngày 25/7/2022.
V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI – TỈNH HÒA BÌNH**

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Mai Linh**.

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông **Nguyễn X Trường**

+ Ông **Ngô Trung Tính**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Anh Phương** – Thư ký tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Mai Chi** – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 45/2022/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 3 năm 2022, về việc : Ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03a/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Bùi Văn H**, sinh năm 1996.

Nơi ĐKTT: xóm Đồng N, xã Vĩnh T, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Chị **Cà Thị X**, sinh năm 1997

Nơi ĐKTT: xóm Đồng N, xã Vĩnh T, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06/3/2022 và các tài liệu, chứng cứ kèm theo, nguyên đơn là anh Bùi Văn H trình bày:

Anh và chị Cà Thị X đăng ký kết hôn tại UBND xã Vĩnh Tiến, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình vào ngày 08/3/2021 trên cơ sở tự nguyện, có thời gian tìm hiểu. Cuộc sống chung sau khi kết hôn không hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, không tìm được tiếng nói chung. Nguyên nhân mâu thuẫn là do cả hai bất đồng quan điểm, tính cách, lối sống. Mặc dù đã được hai bên gia đình khuyên bảo, hòa giải nhiều lần nhưng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, chị X bỏ đi làm ăn xa, vợ chồng sống ly thân từ tháng 1 năm 2022 đến nay, không ai quan tâm chăm sóc đến ai, mỗi người đi làm ăn ở một nơi. Anh đã thông báo cho chị Cà Thị X về để làm thủ tục ly hôn, giải phóng cho nhau, chị X đồng ý ly hôn nhưng nói là sẽ không về. Xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Cà Thị X.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung và công sức đóng góp và công nợ chung : Không có.

Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và nhiều lần triệu tập họp lệ chị X đến Tòa làm việc nhưng chị X đều vắng mặt không đến tòa làm việc để trình bày ý kiến của mình. Vì vậy Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật đồng thời tiến hành xác minh tại địa phương và gia đình Anh H, chị X. Kết quả xác minh cho thấy :

Anh H và chị X có đăng ký HKTT tại xóm Đồng N, xã Vĩnh T, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Sau khi cưới chị X về nhà Anh H làm dâu, quá trình sinh sống tại địa phương anh chị chấp hành đầy đủ nội quy của thôn, xóm. Cuộc sống chung của 2 vợ chồng diễn ra bình thường được một thời gian ngắn thì nảy sinh mâu thuẫn do không hòa hợp. Bố mẹ để Anh H đã phải hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Từ tháng 1/2022 chị X bỏ đi làm ăn xa nhưng không rõ địa chỉ cụ thể, thi thoảng mới về thăm nhà, vợ chồng đã sống ly thân từ đó đến nay. Anh H và gia đình đã thông báo cho chị

X biết việc Tòa án đang thụ lý giải quyết đơn xin ly hôn của Anh H. Chị X có nhắn lại sẽ không về để giải quyết mà tùy Anh H quyết định.

Do vụ án không tiến hành hòa giải được nên phải đưa ra xét xử.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử như sau:

- Về tố tụng : Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của BLTTDS về việc xét xử sơ thẩm. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định tại các Điều 70, 71. Bị đơn không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 72 của BLTTDS.

- Về nội dung vụ án : Mâu thuẫn giữa anh Bùi Văn H và chị Cà Thị X đã lâu và trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy căn cứ vào các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Bùi Văn H. Xử cho anh Bùi Văn H được ly hôn chị Cà Thị X.

- Về con chung: Không có nên không đề cập giải quyết.

- Về tài sản chung và công nợ chung: không có, không đề nghị giải quyết nên không đề cập.

- Về án phí: Anh Bùi Văn H phải chịu 300.000đ án phí Ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, các đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đều hợp pháp.

Tranh chấp trong vụ án là tranh chấp về hôn nhân gia đình cụ thể là về việc ly

hôn. Bị đơn là chị Cà Thị X có nơi cư trú tại huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình nên Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ để ghi lời khai, trình bày ý kiến, tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không có mặt theo giấy triệu tập mà không có lý do. Tòa án đã xác minh tại gia đình và nơi cư trú của chị Cà Thị X, tiến hành tổng đạt và niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng chị X vắng mặt không có lý do, đồng thời anh Bùi Văn H có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1, 4 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị X theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Xét quan hệ hôn nhân giữa anh Bùi Văn H và chị Cà Thị X khi kết hôn là tự nguyện, không vi phạm quy định của pháp luật về điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Tiến, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình vào ngày 08/3/2021. Do vậy hôn nhân giữa anh Bùi Văn H và chị Cà Thị X được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn do cả hai còn trẻ chưa có kinh nghiệm sống nên không dung hòa được cuộc sống dẫn đến vợ chồng bất đồng quan điểm và thường xuyên cãi nhau. Bố mẹ đẻ Anh H đã nhiều lần khuyên can, hòa giải nhưng mâu thuẫn vợ chồng không khắc phục được, chị X đã bỏ đi làm ăn xa từ tháng 1 năm 2022 và vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Trong suốt thời gian sống ly thân, mỗi người một nơi, không còn quan tâm chăm sóc đến nhau. Nay Anh H xin ly hôn, gia đình có liên lạc thông báo cho chị X biết, chị X nhấn lại sẽ không đến Tòa làm việc mà để tùy Anh H quyết định.

Xét thấy mâu thuẫn giữa Anh H và chị X đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không còn tồn tại. Mặt khác, chị X biết Anh H nộp đơn xin ly hôn nhưng vẫn cố tình vắng mặt không có lý do, không đến Tòa án để thể hiện ý kiến của mình, điều này chứng tỏ chị X cũng không mong muốn được hàn gắn để vợ chồng đoàn tụ. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của anh Bùi Văn H, cho Anh H được ly hôn chị Cà Thị X.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên HĐXX không xét.

Tài sản chung và công sức đóng góp: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên HĐXX không xét.

Công nợ chung: Không có.

[3]. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ : Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. ***Về quan hệ hôn nhân:*** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Bùi Văn H; xử cho anh Bùi Văn H được ly hôn chị Cà Thị X.

2. ***Về con chung:*** Không có.

3. ***Tài sản chung, công sức đóng góp :*** Không có

4. ***Về công nợ chung :*** Không có.

5. **Án phí:** Anh Bùi Văn H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0000780 ngày 17/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bôi; anh Bùi Văn H đã nộp xong án phí.

6. **Về quyền kháng cáo:** Anh Bùi Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm. Chị Cà Thị X có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Kim Bôi;
- UBND xã Vĩnh Tiến – Kim Bôi – Hòa Bình
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Bùi Thị Mai Linh